

*Cung Chúc Tân Xuân*

**Giáp Thìn 2024**

**THÀNH THẮT NEW SOUTH WALES - AUSTRALIA**

*Kính biểu*

**ĐẠI - ĐẠO TAM - KỲ PHỔ - ĐỘ**

*(Cửu thập cửu niên)*

**TÒA THÁNH TÂY NINH**

**THÁNH THẤT NEW SOUTH WALES - AUSTRALIA**

**CAO  
THƯỢNG  
CHÍ  
TÔN  
ĐẠI  
ĐẠO  
HÒA  
BÌNH  
DÂN  
CHỦ  
MỤC**



*Cung Chúc Tân Xuân*  
**Giáp Thìn 2024**

**ĐÀI  
TIỀN  
SÙNG  
BÁI  
TAM  
KỲ  
CỘNG  
HƯỜNG  
TỰ  
DO  
QUYỀN**

**ĐẠI - ĐẠO TAM - KỲ PHỔ - ĐỘ**

*(Cửu thập cửu niên)*

**TÒA THÁNH TÂY NINH**

**THÁNH THẤT NEW SOUTH WALES - AUSTRALIA**

**CAO  
THƯỢNG  
CHÍ  
TÔN  
ĐẠI  
ĐẠO  
HÒA  
BÌNH  
DÂN  
CHỦ  
MỤC**



**Giáp Thìn 2024**

**ĐÀI  
TIỀN  
SÙNG  
BÁI  
TAM  
KỲ  
CỘNG  
HƯỜNG  
TỰ  
DO  
QUYỀN**

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
(Cửu thập cửu niên)  
TÒA THÁNH TÂY NINH  
Thánh Thất New South Wales

1

**January 2024**  
Tháng Mười Một (thiếu) / Tháng Chạp (đủ)  
**Năm Quý Mão**  
Đạo lịch năm thứ 99

## Diệt tận phạm tâm

Giáo lý của nhà Phật, cần yếu là diệt tận phạm tâm tham, sân, si. Người tu hành đạo đức mà còn tích trữ lòng tham, thì không khi nào siêu phàm đạt Đạo.

Bổn phận của người tu là xả thân cầu đạo, xả phú cầu bần,... ....

Người đời vì **tham** quyền lợi mà giết hại lẫn nhau, gây thù kết oán cũng vì tham...

**Sân** là giận hờn gây gỗ cãi cọ, tánh tình nhỏ mọn, thắc mắc khó khăn, độ lượng hẹp hòi, thiếu lòng từ bi bác ái thì mất đức hạnh người tu, tự nhiên phải lánh xa cửa Phật... ..

**Si** là mê tín dị đoan, đưng đầu nghe đó, không phân biệt đường chánh lẽ tà, nên phải lằm vào Bàn môn Tả đạo không thoát khỏi bến mê... ..

Trích từ: **GIẢNG ĐẠO CHƠN NGÔN (Bài số 21)**  
Soạn giả **Thái Đền Thanh**

**Trai kỳ**

| Mon<br>Thứ Hai                             | Tue<br>Thứ Ba   | Wed<br>Thứ Tư   | Thu<br>Thứ Năm        | Fri<br>Thứ Sáu                      | Sat<br>Thứ Bảy  | Sun<br>Chủ Nhật |
|--------------------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------------|-------------------------------------|-----------------|-----------------|
| <b>1</b><br>TẾT<br>DƯƠNG LỊCH<br>20 th. 11 | <b>2</b><br>21  | <b>3</b><br>22  | <b>4</b><br>23        | <b>5</b><br>24                      | <b>6</b><br>25  | <b>7</b><br>26  |
| <b>8</b><br>27                             | <b>9</b><br>28  | <b>10</b><br>29 | <b>11</b><br>1 th. 12 | <b>12</b><br>2                      | <b>13</b><br>3  | <b>14</b><br>4  |
| <b>15</b><br>5                             | <b>16</b><br>6  | <b>17</b><br>7  | <b>18</b><br>8        | <b>19</b><br>9                      | <b>20</b><br>10 | <b>21</b><br>11 |
| <b>22</b><br>12                            | <b>23</b><br>13 | <b>24</b><br>14 | <b>25</b><br>15       | <b>26</b><br>AUSTRALIA<br>DAY<br>16 | <b>27</b><br>17 | <b>28</b><br>18 |
| <b>29</b><br>19                            | <b>30</b><br>20 | <b>31</b><br>21 |                       |                                     |                 |                 |

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỒ ĐỘ**  
(Cửu thập cửu niên)  
TÒA THÁNH TÂY NINH  
Thánh Thất New South Wales



**February 2024**  
**Tháng Chạp (đủ) / Tháng Giêng (thiếu)**  
**Năm Quý Mão & Giáp Thìn**  
*Đạo lịch năm thứ 99*

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Mon<br>Thứ Hai | Tue<br>Thứ Ba | Wed<br>Thứ Tư | Thu<br>Thứ Năm     | Fri<br>Thứ Sáu                                                               | Sat<br>Thứ Bảy                                                       | Sun<br>Chủ Nhật                              |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------------|---------------|--------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|
| <p><i>Chúc Mừng Năm Mới</i></p> <p><i>Chúc Mừng Năm Mới.</i></p> <p><i>Kính chúc Chư Đạo Hữu,<br/>Đạo Tâm hạnh hưởng một<br/>năm mới Giáp Thìn tràn<br/>đầy hồng ân của Đức Chí<br/>Tôn, Đức Phật Mẫu và<br/>các Đấng Thiêng Liêng.</i></p> <p><i>Tộc Đạo Sydney</i></p>                                                                                                                             |                |               |               | 1<br><br>22 th. 12 | 2<br><br>23                                                                  | 3<br><br>Lễ đưa<br>Chư Thánh<br>(T.lễ)<br><br>24                     | 4<br><br>25                                  |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 5<br><br>26    | 6<br><br>27   | 7<br><br>28   | 8<br><br>29        | 9<br><br>Lễ Giao Thừa,<br>rước Chư Thánh<br>12 giờ khuya<br>(T.lễ)<br><br>30 | 10<br><br>TẾT<br>NGUYỄN ĐÁN<br><br>1 th. 1                           | 11<br><br>2                                  |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 12<br><br>3    | 13<br><br>4   | 14<br><br>5   | 15<br><br>6        | 16<br><br>7                                                                  | 17<br><br>8                                                          | 18<br><br>Vía Đức Chí<br>Tôn (Đ.lễ)<br><br>9 |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 19<br><br>10   | 20<br><br>11  | 21<br><br>12  | 22<br><br>13       | 23<br><br>14                                                                 | 24<br><br>Lễ Thượng<br>Nguơn (Đ.lễ)<br>K/n Đầu-Sư<br>C-T-Đ<br><br>15 | 25<br><br>16                                 |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 26<br><br>17   | 27<br><br>18  | 28<br><br>19  | 29<br><br>20       |                                                                              |                                                                      |                                              |
| <div> <div></div> <div> <div>24-12 âl.</div> <div>30-12 &amp;<br/>1-1 âl.</div> <div>9-1 âl.</div> <div>15-1 âl.</div> </div> <div> <div>Lễ đưa Chư Thánh (Tiểu lễ)</div> <div>Lễ Giao Thừa, rước Chư Thánh (Tiểu lễ) &amp; Tết Nguyên Đán</div> <div>Vía Đức Chí Tôn (Đại lễ)</div> <div>Lễ Thượng Nguơn (Đại lễ)</div> <div>Kỷ niệm Chư vị Đầu-Sư Cửu-Trùng-Đài (Nam &amp; Nữ)</div> </div> </div> |                |               |               |                    |                                                                              |                                                                      |                                              |
| <div> <div></div> <div> <div></div> <div></div> </div> <div> <div> <div></div> <div></div> </div> <div> <div></div> <div></div> </div> </div> </div>                                                                                                                                                                                                                                                 |                |               |               |                    |                                                                              |                                                                      |                                              |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                |               |               |                    |                                                                              |                                                                      |                                              |

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
(Cửu thập cửu niên)  
TÒA THÁNH TÂY NINH  
Thánh Thất New South Wales

3

**March 2024**  
Tháng Giêng (thiếu) / Tháng Hai (đủ)  
**Năm Giáp Thìn**  
Đạo lịch năm thứ 99

**Thánh giáo Đức Chí Tôn:**

... ..Những kẻ nào đã làm môn đệ của "Tà Thần Tinh Quái" thì không thể gì làm môn đệ Thầy dạy.

*Lễ Chánh tự nhiên có lẽ Tà,  
Chánh Tà hai lẽ đoán sao ra.  
Sao ra Tiên Phật người trần tục,  
Trần tục muốn thành phải đến Ta.*

... Những kẻ đã hưởng hết phúc hậu từ mấy đời trước, nay lại còn phạm Thiên Điều, thì tội tình ấy thế chi giải nổi. Mấy con biết luật hình thế gian còn chưa tư vị thay, hướng là Thiên Điều thì tránh sao cho lọt?... ..

Trích từ: **Thánh Ngôn Hiệp Tuyển Q.1-Bài 03**  
20-02-1926 (âi. 08-01-Bính Dần)

15-2 âi. Vía Đức Thái Thượng Lão Quân (Đại lễ)  
19-2 âi. Vía Đức Phật Quan Âm (Đại lễ)

**Trai kỳ**

| Mon<br>Thứ Hai                                                                                      | Tue<br>Thứ Ba | Wed<br>Thứ Tư | Thu<br>Thứ Năm                               | Fri<br>Thứ Sáu                     | Sat<br>Thứ Bảy | Sun<br>Chủ Nhật                                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|---------------|----------------------------------------------|------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------|
|                                                                                                     |               |               |                                              | 1<br><br>21 th. 1                  | 2<br><br>22    | 3<br><br>23                                      |
| 4<br><br>Labour Day (WA)<br>24                                                                      | 5<br><br>25   | 6<br><br>26   | 7<br><br>27                                  | 8<br><br>28                        | 9<br><br>29    | 10<br><br>1 th. 2                                |
| 11<br>Canberra Day (ACT)<br>Adelaide Cup Day (SA)<br>Eight Hours Day (TAS)<br>Labour Day (VIC)<br>2 | 12<br><br>3   | 13<br><br>4   | 14<br><br>5                                  | 15<br><br>Lễ Hai Bà Trưng<br>6     | 16<br><br>7    | 17<br><br>8                                      |
| 18<br><br>9                                                                                         | 19<br><br>10  | 20<br><br>11  | 21<br><br>12                                 | 22<br><br>13                       | 23<br><br>14   | 24<br>Vía Đức Thái Thượng Lão Quân (Đ. Lễ)<br>15 |
| 25<br><br>16                                                                                        | 26<br><br>17  | 27<br><br>18  | 28<br><br>Vía Đức Phật Quan Âm (Đ. Lễ)<br>19 | 29<br><br>Easter Good Friday<br>20 | 30<br><br>21   | 31<br><br>22                                     |

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
(Cửu thập cửu niên)  
TÒA THÁNH TÂY NINH  
Thánh Thất New South Wales

4

**April 2024**  
Tháng Hai (đủ) / Tháng Ba (thiếu)  
**Năm Giáp Thìn**  
Đạo lịch năm thứ 99

**Thi ...**

Công trình gầy dựng Thất Tây Ninh,  
Bằng địa sóng sao khiến rập rình.  
Tà mị phàm rung rinh chất Thánh,  
Mùa màng sâu phá hoại hồn kinh.  
Xưa Tòa Thánh dập diu lai vãng,  
Nay Bửu Đình hui quạnh lự nhìn.  
Thương Đạo mến Thầy xin sớm liệu,  
Cộng tâm chung trí chớ làm thinh.

*Bài thi tự thân của Đức Cao Thượng  
Phẩm trong cơn Đạo khảo, làm cho  
Đức Ngài phải về Thảo Xá Hiền Cung.*

Trích từ: **ĐẠO SỬ QUYỂN I**  
(**ĐẠO SỬ XÂY BÀN Năm Ất Sửu - 1925**)  
Khổ tâm Hành Đạo của Đức Cao Thượng Phẩm.

1-3 ăl.      Kỷ niệm Đức Cao Thượng Phẩm  
(Tiểu lễ)

**Trai kỳ**

| Mon<br>Thứ Hai                        | Tue<br>Thứ Ba                                              | Wed<br>Thứ Tư   | Thu<br>Thứ Năm                           | Fri<br>Thứ Sáu                                                                                                                                                                  | Sat<br>Thứ Bảy  | Sun<br>Chủ Nhật                                |
|---------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------|
| <b>1</b><br>Easter Monday<br>23 th. 2 | <b>2</b><br>Easter Tuesday<br>(TAS)<br>24                  | <b>3</b><br>25  | <b>4</b><br>26                           | <b>5</b><br>27                                                                                                                                                                  | <b>6</b><br>28  | <b>7</b><br>Daylight Saving<br>Time Ends<br>29 |
| <b>8</b><br>30                        | <b>9</b><br>KN Đức Cao<br>Thượng Phẩm<br>(T.lễ)<br>1 th. 3 | <b>10</b><br>2  | <b>11</b><br>3                           | <b>12</b><br>4                                                                                                                                                                  | <b>13</b><br>5  | <b>14</b><br>6                                 |
| <b>15</b><br>7                        | <b>16</b><br>8                                             | <b>17</b><br>9  | <b>18</b><br>Quốc Tổ<br>Hùng Vương<br>10 | <b>19</b><br>11                                                                                                                                                                 | <b>20</b><br>12 | <b>21</b><br>13                                |
| <b>22</b><br>14                       | <b>23</b><br>15                                            | <b>24</b><br>16 | <b>25</b><br>ANZAC DAY<br>17             | <b>26</b><br>18                                                                                                                                                                 | <b>27</b><br>19 | <b>28</b><br>20                                |
| <b>29</b><br>21                       | <b>30</b><br>22                                            |                 |                                          | Daylight Saving Time Ends<br>AUSTRALIA (ACT, NSW, SA, TAS, VIC)<br>Sunday, 7 April 2024, 3:00:00 am clocks are turned<br>backward 1 hour to ==> 2:00:00 am local standard time. |                 |                                                |

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
(Cửu thập cửu niên)  
TÒA THÁNH TÂY NINH  
Thánh Thất New South Wales

5

**May 2024**  
Tháng Ba (thiếu) / Tháng Tư (thiếu)  
**Năm Giáp Thìn**  
Đạo lịch năm thứ 99

**Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ**  
**Lý Giáo Tông**

... .. Phạm Môn - Mời vào hết.  
Lão để lời ban khen đó, chư Hiền hữu  
khá nghe:

*Một trường vinh hiển buổi sau đây,  
Danh thế khá tua trả nghĩa thầy.  
Nắm giữ mối giềng nền Đạo cả,  
Lão đương lừa lọc trận rồng mây.*

Đặng thọ giáo nơi một Sư gia hữu đức,  
hữu tài thì khá gìn giữ phẩm hạnh  
đặng nêu gương cho sanh chúng nghe.

... ..  
Trích từ:

**Châu Tri số 8 ngày 18-2-Ất Hợi (dl. 22-03-1935)**  
Đàn Cơ tại Bửu Điện Tòa Thánh đêm Rằm tháng 2 Ất  
Hợi (dl.19-3-1935) Đức Lý Giáo Tông phong thưởng  
một vị vào phẩm Phối Sư, 25 vị vào phẩm Giáo Hữu,  
126 vị vào phẩm Lễ Sanh và 5 vị Sĩ Tài (HTĐ).

|          |                                                                            |
|----------|----------------------------------------------------------------------------|
| 26-3 âl. | Kỷ niệm Đức Cao Thượng Sanh (Tiểu lễ)                                      |
| 8-4 âl.  | Vía Đức Phật Thích Ca (Đại lễ)<br>Kỷ niệm Chư Thánh Phước-Thiện (Nam & Nữ) |
| 10-4 âl. | Kỷ niệm Đức Phạm Hộ Pháp qui Thiên (Tiểu lễ)                               |
| 22-5 dl. | Vía Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn (Tiểu lễ)                                     |

**Trai kỳ**

| Mon<br>Thứ Hai                                 | Tue<br>Thứ Ba | Wed<br>Thứ Tư                                                              | Thu<br>Thứ Năm | Fri<br>Thứ Sáu                                         | Sat<br>Thứ Bảy                                 | Sun<br>Chủ Nhật         |
|------------------------------------------------|---------------|----------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------|
|                                                |               | 1<br>23 th. 3                                                              | 2<br>24        | 3<br>25                                                | 4<br>KN Đức Cao<br>Thượng Sanh<br>(T.lễ)<br>26 | 5<br>27                 |
| 6<br>Labour Day<br>(QLD)<br>May Day (NT)<br>28 | 7<br>29       | 8<br>1 th. 4                                                               | 9<br>2         | 10<br>3                                                | 11<br>4                                        | 12<br>Mothers' Day<br>5 |
| 13<br>6                                        | 14<br>7       | 15<br>Vía Đức Phật<br>Thích Ca (Đ.lễ)<br>K/n Chư Thánh<br>Phước Thiện<br>8 | 16<br>9        | 17<br>KN Đức Phạm<br>Hộ Pháp qui<br>Thiên (T.lễ)<br>10 | 18<br>11                                       | 19<br>12                |
| 20<br>13                                       | 21<br>14      | 22<br>Vía Đức Nguyệt<br>Tâm Chơn<br>Nhơn (T.lễ)<br>15                      | 23<br>16       | 24<br>17                                               | 25<br>18                                       | 26<br>19                |
| 27<br>Reconciliation<br>Day (ACT)<br>20        | 28<br>21      | 29<br>22                                                                   | 30<br>23       | 31<br>24                                               |                                                |                         |

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
(Cửu thập cửu niên)  
TÒA THÁNH TÂY NINH  
Thánh Thất New South Wales



**June 2024**  
Tháng Tư (thiếu) / Tháng Năm (đủ)  
**Năm Giáp Thìn**  
Đạo lịch năm thứ 99

**NGŨ THƯỜNG là gì?**

Nghĩa là: Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín.

**NHƠN** là: Trắc ẩn chi tâm, ái vật chi lý, chẳng vì lợi mình mà hại người giết vật. Kính trọng mạng sanh là Nhơn.

**NGHĨA** là: Các vật hữu kỷ chủ, bất vấn khản ngạc, ám thủ phi nghĩa (của người ta hoặc trọng hoặc khinh, dù lớn hay nhỏ không hỏi mà lấy, ấy là không phải nghĩa).

**LỄ** là: Cung kính, nhẫn nhượng, ở với dưới bằng chữ khoan dung ở giữa hòa hướn, trên khiêm cung gọi là Lễ.

**TRÍ** là: Thanh Liêm, tinh khiết, giữ mình cho trong sạch và sáng suốt, không cho nhiễm vào thất tình, lục dục. Ấy là Trí.

**TÍN** là: Công bình, chơn thật, không láo xược, dối trá. Giữ bực trung dung để gây tình bằng hữu. Gọi là Tín.

**ĐÓ LÀ TÔN CHỈ QUI ĐIỀU của NHƠN ĐẠO.**

Trích từ: *Bài Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp: Thiên Đạo và Nhơn Đạo.*

5-5 ân. Lễ sinh nhật Đức Phạm Hộ Pháp (Đại lễ)

**Trai kỳ**

| Mon<br>Thứ Hai                                                                                      | Tue<br>Thứ Ba | Wed<br>Thứ Tư | Thu<br>Thứ Năm   | Fri<br>Thứ Sáu | Sat<br>Thứ Bảy    | Sun<br>Chủ Nhật |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|---------------|------------------|----------------|-------------------|-----------------|
|                                                                                                     |               |               |                  |                | 1<br><br>25 th. 4 | 2<br><br>26     |
| 3<br><br>Western<br>Australia Day<br>(WA)<br><br>27                                                 | 4<br><br>28   | 5<br><br>29   | 6<br><br>1 th. 5 | 7<br><br>2     | 8<br><br>3        | 9<br><br>4      |
| 10<br><br>King's Birthday<br>(ex. QLD & WA)<br>Lễ sinh nhật Đức<br>Phạm Hộ Pháp<br>(Đ. Lễ)<br><br>5 | 11<br><br>6   | 12<br><br>7   | 13<br><br>8      | 14<br><br>9    | 15<br><br>10      | 16<br><br>11    |
| 17<br><br>12                                                                                        | 18<br><br>13  | 19<br><br>14  | 20<br><br>15     | 21<br><br>16   | 22<br><br>17      | 23<br><br>18    |
| 24<br><br>19                                                                                        | 25<br><br>20  | 26<br><br>21  | 27<br><br>22     | 28<br><br>23   | 29<br><br>24      | 30<br><br>25    |

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
(Cửu thập cửu niên)  
TÒA THÁNH TÂY NINH  
Thánh Thất New South Wales



**July 2024**  
Tháng Năm (đủ) / Tháng Sáu (thiếu)  
**Năm Giáp Thìn**  
Đạo lịch năm thứ 99

### Thuyết đạo Đức Hộ Pháp

Đức Quan Thánh tượng trưng Tinh, tức nhiên tượng trưng xác thịt của chúng ta, vì cái sống trong xã hội nhơn quần của chúng ngày nay không có cái giá trị nào bằng giá trị Tinh, Khí, Thần, quả vậy tôi tưởng chắc rằng: Nếu chúng ta có mảnh thân phàm này mà muốn cho nên, đứng cho vững vàng, đáng giá nơi thế này, kiếp sống ta không có một kiểu vở nào, không một nền Tôn Giáo nào có tôn chỉ đặc biệt về xã hội nhơn quần của chúng ta hơn là Nho Giáo.

Trích từ: **Lời Thuyết Đạo của Đức HỘ PHÁP**  
**Q.5 Bài 21**

(Vía Quan Thánh Đế Quân - Quyền hành Tam Trấn Oai Nghiêm.)

24-6 âl. Vía Đức Quan Thánh Đế Quân  
(Đại lễ)

**Trai kỳ**

| Mon<br>Thứ Hai                                       | Tue<br>Thứ Ba | Wed<br>Thứ Tư | Thu<br>Thứ Năm | Fri<br>Thứ Sáu | Sat<br>Thứ Bảy | Sun<br>Chủ Nhật |
|------------------------------------------------------|---------------|---------------|----------------|----------------|----------------|-----------------|
| 1<br>26 th. 5                                        | 2<br>27       | 3<br>28       | 4<br>29        | 5<br>30        | 6<br>1 th. 6   | 7<br>2          |
| 8<br>3                                               | 9<br>4        | 10<br>5       | 11<br>6        | 12<br>7        | 13<br>8        | 14<br>9         |
| 15<br>10                                             | 16<br>11      | 17<br>12      | 18<br>13       | 19<br>14       | 20<br>15       | 21<br>16        |
| 22<br>17                                             | 23<br>18      | 24<br>19      | 25<br>20       | 26<br>21       | 27<br>22       | 28<br>23        |
| 29<br>24<br>Vía Đức Quan<br>Thánh Đế Quân<br>(Đ. lễ) | 30<br>25      | 31<br>26      |                |                |                |                 |



**Thánh giáo Đức Chí Tôn:**

... ..

**Ngôi vị Bạch Ngọc Kinh chẳng ưa  
chứa kẻ hung hăng** mà lạ một điều là  
kẻ hung hăng đạo đức thường phá cửa  
lún đặng vào, địa vị phần nhiều đoạt  
bởi kẻ ấy.

Các con hiền mà dữ, các con yếu mà  
mạnh, các con nhỏ nhoi mà là quyền  
thế, các con nhịn nhục mà các con  
hành phạt; cử chỉ các con khá tập sao  
cho nghịch với cử chỉ thể tình, thì là  
gần ngôi Tiên Phật đó.

Trích từ: **Thánh Ngôn Hiệp Tuyển Q.1-Bài 34**  
Thứ tư, 29-09-1926 (âl. 23-08-Bính Dần)

15-7 âl. Lễ Trung Nguyên (Đại lễ)  
Kỷ niệm Chư Thánh Cửu-Trùng-  
Đài và Hiệp-Thiên-Đài (Nam & Nữ)

**Trai kỳ**

| Mon<br>Thứ Hai               | Tue<br>Thứ Ba | Wed<br>Thứ Tư | Thu<br>Thứ Năm | Fri<br>Thứ Sáu | Sat<br>Thứ Bảy | Sun<br>Chủ Nhật                                                           |
|------------------------------|---------------|---------------|----------------|----------------|----------------|---------------------------------------------------------------------------|
|                              |               |               | 1<br>27 th. 6  | 2<br>28        | 3<br>29        | 4<br>1 th, 7                                                              |
| 5<br>Picnic Day<br>(NT)<br>2 | 6<br>3        | 7<br>4        | 8<br>5         | 9<br>6         | 10<br>7        | 11<br>8                                                                   |
| 12<br>9                      | 13<br>10      | 14<br>11      | 15<br>12       | 16<br>13       | 17<br>14       | 18<br>Lễ Trung Nguyên<br>(Đ. lễ)<br>K/n Chư Thánh<br>C-T-Đ và H-T-Đ<br>15 |
| 19<br>16                     | 20<br>17      | 21<br>18      | 22<br>19       | 23<br>20       | 24<br>21       | 25<br>22                                                                  |
| 26<br>23                     | 27<br>24      | 28<br>25      | 29<br>26       | 30<br>27       | 31<br>28       |                                                                           |

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
*(Cửu thập cửu niên)*  
**TÒA THÁNH TÂY NINH**  
**Thánh Thất New South Wales**



**September 2024**  
**Tháng Bảy (đủ) / Tháng Tám (đủ)**  
**Năm Giáp Thìn**  
**Đạo lịch năm thứ 99**

**Thánh giáo**  
**Điều Trì Kim Mẫu**

Từ Vô Cực vào trong giới cảnh,  
Mới để tâm so sánh Tiên Phạm,  
Chẳng trừ ô trược dương gian.  
Vì thương trẻ mới băng ngàn viếng thăm.

Vâng Thiên sắc độ phạm thoát tục,  
Đóng Phong Đô giải ngục đọa đầy.  
Máy linh cơ tạo nơi tay,  
Giác mê cứu đắm lạc loài nguyên nhân.

... ..

*Trích từ Trí Huệ Cung*  
*Phạm Môn tái bản ngày 15 tháng 9 năm Quý Sửu.*

|          |                                                                            |
|----------|----------------------------------------------------------------------------|
| 15-8 âl. | Vía Đức Phật Mẫu & Lễ Hội Yến<br>Điều Trì Cung (Đại lễ) & Tết Trung<br>Thu |
| 18-8 âl. | Vía Đức Lý Giáo Tông (Đại lễ)                                              |
| 27-8 âl. | Vía Đức Khổng Thánh (Đại lễ)                                               |

**Trai kỳ**

| Mon<br>Thứ Hai                             | Tue<br>Thứ Ba                                                   | Wed<br>Thứ Tư   | Thu<br>Thứ Năm  | Fri<br>Thứ Sáu                                        | Sat<br>Thứ Bảy  | Sun<br>Chủ Nhật                                   |
|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------|-------------------------------------------------------|-----------------|---------------------------------------------------|
|                                            |                                                                 |                 |                 |                                                       |                 | <b>1</b><br>Fathers' Day<br>(AUS)<br>29 th. 7     |
| <b>2</b><br>30                             | <b>3</b><br>1 th. 8                                             | <b>4</b><br>2   | <b>5</b><br>3   | <b>6</b><br>4                                         | <b>7</b><br>5   | <b>8</b><br>6                                     |
| <b>9</b><br>7                              | <b>10</b><br>8                                                  | <b>11</b><br>9  | <b>12</b><br>10 | <b>13</b><br>11                                       | <b>14</b><br>12 | <b>15</b><br>13                                   |
| <b>16</b><br>14                            | <b>17</b><br>Vía Đức Phật<br>Mẫu (Đ. lễ)<br>Tết Trung Thu<br>15 | <b>18</b><br>16 | <b>19</b><br>17 | <b>20</b><br>Vía Đức Lý<br>Giáo Tông<br>(Đ. lễ)<br>18 | <b>21</b><br>19 | <b>22</b><br>Lễ Trần Hưng<br>Đạo<br>20            |
| <b>23</b><br>King's Birthday<br>(WA)<br>21 | <b>24</b><br>22                                                 | <b>25</b><br>23 | <b>26</b><br>24 | <b>27</b><br>25                                       | <b>28</b><br>26 | <b>29</b><br>Vía Đức Khổng<br>Thánh (Đ. lễ)<br>27 |

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
*(Cửu thập cửu niên)*  
**TÒA THÁNH TÂY NINH**  
**Thánh Thất New South Wales**

10

**October 2024**  
**Tháng Tám (đủ) / Tháng Chín (thiếu)**  
**Năm Giáp Thìn**  
**Đạo lịch năm thứ 99**

## Ngụ Đời

Nguồn nước cấm  
 Thủy lợi trâu  
 Chiếc thuyền câu  
 Ra thủ phạm

Nghề xưa hạ bạc đã nhàm  
 Nay dân đói khó ra làm không no  
 Lúc giăng lưới khi đóng nò  
 Mảng lo tàu chặn, nhẩn dò bè trôi.

Cá chê mời  
 Bồi quen muối,  
 Không tránh lưới  
 Nào khi nguyệt giỡn sóng cười  
 Thú hay mặt nước chơn trời ngựa nghiêng  
 Kinh luân đứt nối khó truyền  
 Gãy câu Khương Tử,  
 đắm thuyền Ngư Công.  
 Song cũng vẫn một lòng....

*Đức Thái Bạch Giáng Cơ Đề Bút năm 1927*  
*Tài liệu được trích từ “ĐẠO SỬ Quyền II*  
*Từ năm Ất Sửu (1925) đến năm Kỷ Tỵ (1929)”*  
*Biên Soạn: NỮ ĐÀU SỬ HƯƠNG HIỆU*

**Trai kỳ**

| Mon<br>Thứ Hai                                                   | Tue<br>Thứ Ba | Wed<br>Thứ Tư | Thu<br>Thứ Năm | Fri<br>Thứ Sáu                                                                                                                                                                               | Sat<br>Thứ Bảy | Sun<br>Chủ Nhật                          |
|------------------------------------------------------------------|---------------|---------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|------------------------------------------|
| 30 th. 10<br>28 th. 8                                            | 1<br>29       | 2<br>30       | 3<br>1 th. 9   | 4<br>2                                                                                                                                                                                       | 5<br>3         | 6<br>Daylight Saving<br>Time Starts<br>4 |
| 7<br>Labour Day<br>(NSW&ACT&SA)<br>King's Birthday<br>(QLD)<br>5 | 8<br>6        | 9<br>7        | 10<br>8        | 11<br>9                                                                                                                                                                                      | 12<br>10       | 13<br>11                                 |
| 14<br>12                                                         | 15<br>13      | 16<br>14      | 17<br>15       | 18<br>16                                                                                                                                                                                     | 19<br>17       | 20<br>18                                 |
| 21<br>19                                                         | 22<br>20      | 23<br>21      | 24<br>22       | 25<br>23                                                                                                                                                                                     | 26<br>24       | 27<br>25                                 |
| 28<br>26                                                         | 29<br>27      | 30<br>28      | 31<br>29       | Daylight Saving Time Starts<br>AUSTRALIA (ACT, NSW, SA, TAS, VIC)<br>Sunday, 6 October 2024, 2:00:00 am clocks are turned<br>forward 1 hour to Sunday ==> 3:00:00 am local daylight<br>time. |                |                                          |

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
(Đệ bách niên)  
**TÒA THÁNH TÂY NINH**  
**Thánh Thất New South Wales**

11

**November 2024**

**Tháng Mười (đủ)**

**Năm Giáp Thìn**

**Đạo lịch năm thứ 99 & 100**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Mon<br>Thứ Hai | Tue<br>Thứ Ba                 | Wed<br>Thứ Tư                                          | Thu<br>Thứ Năm | Fri<br>Thứ Sáu                                                    | Sat<br>Thứ Bảy | Sun<br>Chủ Nhật |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------|----------------|-----------------|
| <p><b>Tịch Đạo Nam Phái</b></p> <p><b>THANH</b> Đạo tam khai thất ước niên,<br/>Thọ như địa huyền thanh hòa Thiên.<br/>Vô hư qui phục nhơn sanh khí,<br/>Tạo vạn cổ đàn chiếu Phật duyên.</p> <p><b>THÁNH NGÔN HIỆP TUYÊN Q.1-Bài 26</b><br/><b>9 Août 1926. 01-07-Bính Dần</b></p> <p>--OOO--</p> <p><b>Tịch Đạo Nữ Phái</b></p> <p><b>HƯƠNG</b> tâm nhứt phien cận Càn Khôn,<br/>Huệ đức tu chơn độ dẫn hồn.<br/>Nhứt niệm Quan Âm thùy bảo mạng,<br/>Thiên niên đẳng phái thủ sanh tồn.</p> <p><b>THÁNH NGÔN HIỆP TUYÊN Q.2-Bài 11</b><br/><b>18 Novembre 1926 (14-10 Bính Dần)</b></p> <div> <p>13-10 âl. Kỳ niệm Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung (Tiểu lễ)</p> <p>15-10 âl. Lễ Hạ Ngươn (Đại lễ) &amp; Kỳ niệm Ngày Khai Đạo ĐĐTKPĐ</p> <p>Kỷ niệm Chư vị Thời-Quân Hiệp-Thiên-Đài</p> </div> <p><b>Trại kỳ</b></p> |                |                               |                                                        |                | 1<br>1 th. 10                                                     | 2<br>2         | 3<br>3          |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4<br>4         | 5<br>Melbourne Cup (VIC)<br>5 | 6<br>6                                                 | 7<br>7         | 8<br>8                                                            | 9<br>9         | 10<br>10        |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 11<br>11       | 12<br>12                      | 13<br>KN Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung (T.lễ)<br>13 | 14<br>14       | 15<br>Lễ Hạ Ngươn (Đ.lễ) & K/n Ngày Khai Đạo & K/n T.Q. HTĐ<br>15 | 16<br>16       | 17<br>17        |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 18<br>18       | 19<br>19                      | 20<br>20                                               | 21<br>21       | 22<br>22                                                          | 23<br>23       | 24<br>24        |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 25<br>25       | 26<br>26                      | 27<br>27                                               | 28<br>28       | 29<br>29                                                          | 30<br>30       |                 |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                |                               |                                                        |                |                                                                   |                |                 |

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
(Đệ bách niên)  
TÒA THÁNH TÂY NINH  
Thánh Thất New South Wales

12

**December 2024**  
Tháng Mười Một (đủ) / Tháng Chạp (thiếu)  
**Năm Giáp Thìn**  
Đạo lịch năm thứ 100

**Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là gì?**

.....

Sách có câu: “**Thiên Địa tuần hoàn châu nhi phục thi**” Nghĩa là: *Trời Đất xây vắn giáp vòng thì trở lại lúc khởi đầu.*

Cuộc tuần hoàn vẫn có thứ tự. Kể theo thời gian thì hết ngày sang đêm rồi hết đêm trở lại ngày. Tính theo thời tiết, thì hết xuân sang hạ, hết hạ sang thu, hết thu sang đông rồi hết đông trở lại xuân.

....

Vì lẽ bảo tồn, nên ngày nay Hạ nguơn hầu mất, Thượng Đế dùng huyền diệu cơ bút lập “Tam Kỳ Phổ Độ”. Lại cũng bởi Hạ Nguơn là Nguơn cuối cùng, Đại Đạo quy nguyên phục nhất theo lẽ tuần hoàn. Vậy mới có cái Tôn chỉ: “Tam Giáo quy nguyên, Ngũ Chi hiệp nhất”.

*Trích từ: **ĐẠI ĐẠO HỌC ĐƯỜNG**  
Tài liệu huấn luyện chức sắc  
phẩm Giáo Hữu khóa Mậu Tuất (1958)*

25-12 dl. Vía Đức Chúa Jêsus (Đại lễ)

**Trai kỳ**

| Mon<br>Thứ Hai | Tue<br>Thứ Ba                                          | Wed<br>Thứ Tư             | Thu<br>Thứ Năm                                   | Fri<br>Thứ Sáu | Sat<br>Thứ Bảy | Sun<br>Chủ Nhật |
|----------------|--------------------------------------------------------|---------------------------|--------------------------------------------------|----------------|----------------|-----------------|
|                |                                                        |                           |                                                  |                |                | 1<br>1 th. 11   |
| 2<br>2         | 3<br>3                                                 | 4<br>4                    | 5<br>5                                           | 6<br>6         | 7<br>7         | 8<br>8          |
| 9<br>9         | 10<br>10                                               | 11<br>11                  | 12<br>12                                         | 13<br>13       | 14<br>14       | 15<br>15        |
| 16<br>16       | 17<br>17                                               | 18<br>18                  | 19<br>19                                         | 20<br>20       | 21<br>21       | 22<br>22        |
| 23<br>23       | 24<br>Vía Đức Chúa Jêsus<br>12 giờ khuya (Đ. lễ)<br>24 | 25<br>Christmas day<br>25 | 26<br>Boxing day.<br>Proclamation Day (SA)<br>26 | 27<br>27       | 28<br>28       | 29<br>29        |

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
(Đệ bách niên)  
TÒA THÁNH TÂY NINH  
Thánh Thất New South Wales

1

**January 2025**  
Tháng Chạp (thiếu) / Tháng Giêng (đủ)  
Năm Giáp Thìn / Năm Ất Ty  
Đạo lịch năm thứ 100

## Kinh Luật Đại Đạo...

... ..

Đại-Từ-Phụ ra ơn dìu dắt,  
Diệt trí phàm: hờn, giận, ghét, ganh.  
Để tâm dưới ánh Chí-Linh,  
Soi tường chơn-lý chỉ rành chánh văn.

Cơ chuyển thể khó khăn lắm nổi,  
Mượn Thánh-ân xây đổi cơ Đời.  
Thuận nhơn tâm ắt thuận Trời,  
Câu kinh Vô-Tự độ người thiện duyên.

... ..

Trích từ “ **KINH NHẬP HỘI** ”  
**KINH THIÊN-ĐẠO VÃ THẾ-ĐẠO**

|           |                              |
|-----------|------------------------------|
| 24-12 âl. | Lễ đưa Chư Thánh (Tiểu lễ)   |
| 29-12 &   | Lễ Giao Thừa, rước Chư Thánh |
| 1-1 âl.   | (Tiểu lễ) & Tết Nguyên Đán   |

**Trai kỳ**

| Mon<br>Thứ Hai         | Tue<br>Thứ Ba                                                         | Wed<br>Thứ Tư                      | Thu<br>Thứ Năm                            | Fri<br>Thứ Sáu | Sat<br>Thứ Bảy | Sun<br>Chủ Nhật              |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------|----------------|----------------|------------------------------|
| 30 th. 12<br>30 th. 11 | 31 th. 12<br>1 th. 12                                                 | 1<br>TẾT<br>DƯƠNG LỊCH<br>2        | 2<br>3                                    | 3<br>4         | 4<br>5         | 5<br>6                       |
| 6<br>7                 | 7<br>8                                                                | 8<br>9                             | 9<br>10                                   | 10<br>11       | 11<br>12       | 12<br>13                     |
| 13<br>14               | 14<br>15                                                              | 15<br>16                           | 16<br>17                                  | 17<br>18       | 18<br>19       | 19<br>20                     |
| 20<br>21               | 21<br>22                                                              | 22<br>23                           | 23<br>Lễ đưa<br>Chư Thánh<br>(T.lễ)<br>24 | 24<br>25       | 25<br>26       | 26<br>AUSTRALIA<br>DAY<br>27 |
| 27<br>28               | 28<br>Lễ Giao Thừa,<br>rước Chư Thánh<br>12 giờ khuya<br>(T.lễ)<br>29 | 29<br>TẾT<br>NGUYỄN ĐÁN<br>1 th. 1 | 30<br>2                                   | 31<br>3        |                |                              |

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
(Đệ bách niên)  
TÒA THÁNH TÂY NINH  
Thánh Thất New South Wales

2

**February 2025**  
Tháng Giêng (đủ) / Tháng Hai (thiếu)  
**Năm Ất Tỵ**  
Đạo lịch năm thứ 100

**Thánh giáo Đức Chí Tôn:**

... .. Các con là chư Phật, chư Phật là các con.

Có Thầy mới có các con, có các con rồi mới có chư Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Thầy khai Bát Quái mà tác thành Càn Khôn Thế Giới, nên mới gọi là Pháp; Pháp có mới sanh ra Càn Khôn Vạn Vật rồi mới có người, nên gọi là Tăng.

Thầy là Phật chủ cả Pháp và Tăng, lập thành các đạo mà phục hồi các con hiệp một cùng Thầy.

... ..

Trích từ: **Thánh Ngôn Hiệp Tuyển Q.1-Bài 38**  
(15-09-Bính Dần Dimanche 24 Octobre 1926)

9-1 ăl. Vía Đức Chí Tôn (Đại lễ)  
15-1 ăl. Lễ Thượng Nguyên (Đại lễ)  
Kỷ niệm Chư vị Đầu-Sư Cửu-Trùng-Đài (Nam & Nữ)

**Trai kỳ**

| Mon<br>Thứ Hai | Tue<br>Thứ Ba | Wed<br>Thứ Tư                                                | Thu<br>Thứ Năm                        | Fri<br>Thứ Sáu    | Sat<br>Thứ Bảy   | Sun<br>Chủ Nhật |
|----------------|---------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------|------------------|-----------------|
|                |               |                                                              |                                       |                   | 1<br><br>4 th. 1 | 2<br><br>5      |
| 3<br><br>6     | 4<br><br>7    | 5<br><br>8                                                   | 6<br><br>Vía Đức Chí Tôn (Đ. lễ)<br>9 | 7<br><br>10       | 8<br><br>11      | 9<br><br>12     |
| 10<br><br>13   | 11<br><br>14  | 12<br><br>Lễ Thượng Nguyên (Đ. lễ)<br>K/n Đầu-Sư C-T-Đ<br>15 | 13<br><br>16                          | 14<br><br>17      | 15<br><br>18     | 16<br><br>19    |
| 17<br><br>20   | 18<br><br>21  | 19<br><br>22                                                 | 20<br><br>23                          | 21<br><br>24      | 22<br><br>25     | 23<br><br>26    |
| 24<br><br>27   | 25<br><br>28  | 26<br><br>29                                                 | 27<br><br>30                          | 28<br><br>1 th. 2 |                  |                 |

## NGÀY VÍA, LỄ CÁC ĐẰNG

### Tham chiếu:

- *Đàn cơ tại Cung Đạo Đền Thánh đêm 25-06-Nhâm Tý (dl. 04/08/1972)*
- *Thánh Lệnh số: 60/TL ngày 11-07-Nhâm Tý (dl. 19/08/1972)*
- *Thánh Lệnh số: 24/TL/CQ-HTĐ ngày 22-04-Ất Mão (dl. 01/06/1975)*

|             |                                                                                                 |         |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1 tháng 1   | Lễ Giao-Thừa, rước Chư-Thánh                                                                    | Tiểu lễ |
| 9 tháng 1   | Vía Đức CHÍ-TÔN                                                                                 | Đại lễ  |
| 15 tháng 1  | Lễ Thượng-Nguơn<br>Lễ kỷ niệm Chư vị Đầu-Sư Cửu-Trùng-Đài (Nam & Nữ)                            | Đại lễ  |
| 15 tháng 2  | Vía Thái-Thượng Lão-Quân                                                                        | Đại lễ  |
| 19 tháng 2  | Vía Đức Phật Quan-Âm                                                                            | Đại lễ  |
| 1 tháng 3   | Lễ kỷ-niệm Đức Cao Thượng-Phẩm                                                                  | Tiểu lễ |
| 26 tháng 3  | Lễ kỷ-niệm Đức Cao Thượng-Sanh                                                                  | Tiểu lễ |
| 8 tháng 4   | Vía Đức Phật Thích-Ca<br>Lễ kỷ-niệm Chư Thánh Phước-Thiện (Nam & Nữ)                            | Đại lễ  |
| 10 tháng 4  | Lễ kỷ-niệm Đức Hộ-Pháp qui Thiên                                                                | Tiểu lễ |
| 5 tháng 5   | Lễ sanh-nhứt Đức Hộ-Pháp                                                                        | Đại lễ  |
| 22-5 dl     | Vía Đức Nguyệt-Tâm Chơn-Nhơn                                                                    | Tiểu lễ |
| 24 tháng 6  | Vía Quan-Thánh Đế-Quân                                                                          | Đại lễ  |
| 15 tháng 7  | Lễ Trung-Nguơn<br>Lễ kỷ-niệm Chư Thánh Cửu-Trùng-Đài và Hiệp-Thiên-Đài (Nam & Nữ)               | Đại lễ  |
| 15 tháng 8  | Lễ HỘI-YẾN ĐIỀU-TRÌ                                                                             | Đại lễ  |
| 18 tháng 8  | Vía Đức Lý Giáo-Tông                                                                            | Đại lễ  |
| 27 tháng 8  | Vía Đức Khổng-Thánh                                                                             | Đại lễ  |
| 13 tháng 10 | Lễ kỷ-niệm Đức Quyền Giáo-Tông                                                                  | Tiểu lễ |
| 15 tháng 10 | Lễ Hạ-Nguơn và kỷ-niệm ngày khai Đạo Đ.Đ.T.K.P.Đ.<br>Lễ kỷ-niệm Chư vị Thời-Quân Hiệp-Thiên-Đài | Đại lễ  |
| 25-12 dl    | Vía Đức Chúa Jésus                                                                              | Đại lễ  |
| 24 tháng 12 | Lễ đưa Chư Thánh                                                                                | Tiểu lễ |